

**QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ
số 792/QĐ-TTg ngày 28/6/2001 về
việc chuyển Công ty Xuất nhập
khẩu thủy sản An Giang thành
công ty cổ phần.**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Căn cứ Nghị định số 44/1998/NĐ-CP ngày 29 tháng 6 năm 1998 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp nhà nước thành công ty cổ phần;

Theo đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang tại Công văn số 672/CV-UB ngày 06 tháng 4 năm 2001, Công văn số 1064/CV-UB ngày 25 tháng 5 năm 2001 và Công văn số 1131/CV-UB ngày 05 tháng 6 năm 2001,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước Công ty Xuất nhập khẩu thủy sản An Giang thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang như sau:

1. Vốn điều lệ công ty cổ phần là 41.791.300.000 đồng.

Trong đó:

- Tỷ lệ cổ phần nhà nước: 20% vốn điều lệ;
- Tỷ lệ cổ phần bán cho người lao động trong doanh nghiệp: 50% vốn điều lệ;

- Tỷ lệ cổ phần bán cho người cung cấp nguyên liệu: 10% vốn điều lệ;

- Tỷ lệ cổ phần bán cho các đối tượng ngoài doanh nghiệp: 13,4% vốn điều lệ;

- Tỷ lệ cổ phần bán cho nhà đầu tư nước ngoài: 6,6% vốn điều lệ.

2. Giá trị thực tế của Công ty Xuất nhập khẩu thủy sản An Giang đến ngày 01 tháng 4 năm 2000 là 147.397.732.292 đồng, trong đó giá trị thực tế vốn nhà nước tại doanh nghiệp là 41.791.301.026 đồng.

3. Ưu đãi cho người lao động trong doanh nghiệp:

Tổng số cổ phần bán theo giá ưu đãi cho người lao động trong doanh nghiệp là 66.682 cổ phần, phần giá trị được ưu đãi: 2.000.460.000 đồng.

Trong đó, cổ phần ưu đãi cho người lao động nghèo trong doanh nghiệp được vay trả chậm là 480 cổ phần, trị giá trả dần trong 10 năm là 33.600.000 đồng.

4. Việc bán cổ phiếu cho các đối tượng quy định tại khoản 5 Điều 8 Nghị định số 44/1998/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 1998 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp nhà nước thành công ty cổ phần thực hiện theo đúng quy định hiện hành.

Điều 2. Chuyển Công ty Xuất nhập khẩu thủy sản An Giang thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang thành công ty cổ phần:

- Tên gọi đầy đủ bằng tiếng Việt Nam:

Công ty cổ phần xuất nhập khẩu thủy sản An Giang;

- Tên giao dịch quốc tế: ANGIANG FISHERIES IMPORT & EXPORT JOINT STOCK COMPANY;

www.LuuVienPhapLuat.com * Tel: +84-6-3845 6684 * 09-3516 2001

- Tên viết tắt: AGIFISH;

- Trụ sở chính: số 1234 đường Trần Hưng Đạo, phường Bình Đức, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

Điều 3. Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu thủy sản An Giang kinh doanh các ngành nghề sau:

Sản xuất, kinh doanh, chế biến và xuất nhập khẩu thủy hải sản đông lạnh, nông sản thực phẩm, vật tư nông nghiệp.

Điều 4. Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu thủy sản An Giang:

- Là pháp nhân theo pháp luật Việt Nam kể từ ngày được cấp đăng ký kinh doanh, thực hiện chế độ hạch toán kinh tế độc lập, có con dấu riêng, được mở tài khoản tại Ngân hàng theo quy định của pháp luật, hoạt động theo Điều lệ của Công ty cổ phần, Luật Doanh nghiệp.

- Giám đốc và kế toán trưởng Công ty Xuất nhập khẩu thủy sản An Giang có trách nhiệm điều hành công việc quản lý doanh nghiệp đến khi bàn giao toàn bộ doanh nghiệp cho Hội đồng quản trị và Giám đốc Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu thủy sản An Giang.

Điều 6. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Bãi bỏ các Quyết định trước đây trái với Quyết định này. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang, Giám đốc Công ty Xuất nhập khẩu thủy sản An Giang, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu thủy sản An Giang chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. Thủ tướng Chính phủ
Phó Thủ tướng

NGUYỄN TẤN DŨNG

QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 99/2001/QĐ-TTg ngày 28/6/2001 về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Hội đồng quốc gia về tài nguyên nước.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Căn cứ Quyết định số 67/2000/QĐ-TTg ngày 15 tháng 6 năm 2000 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Hội đồng quốc gia về tài nguyên nước;

Xét đề nghị của Chủ tịch Hội đồng quốc gia về tài nguyên nước,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế Tổ chức và hoạt động của Hội đồng quốc gia về tài nguyên nước.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Chủ tịch và các thành viên Hội đồng quốc gia về tài nguyên nước chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. Thủ tướng Chính phủ
Phó Thủ tướng

NGUYỄN CÔNG TẠM